TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 12 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 179/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1/ Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1973.

2/ Bà **Dương Hồng P**, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Văn T và bà Dương Hồng P có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị X số tiền vốn còn nợ là 200.000.000đ *(Hai trăm triệu đồng)*.

Kể từ ngày hòa giải thành (ngày 04/8/2025), nếu ông T, bà P chưa trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ nộp số tiền 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà X có đơn xin miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi nên được miễn toàn bộ.

- Ông Nguyễn Văn T và bà Dương Hồng P có nghĩa vụ nộp số tiền 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga